

TÂM QUAN TRỌNG CỦA ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP TRONG KIỂM TOÁN Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

● NGUYỄN THỊ PHƯỚC

TÓM TẮT:

Cơ sở của hầu hết các hoạt động kiểm toán cần được đánh giá trong các hành vi và giá trị của kiểm toán viên, vì vậy hành vi nghề nghiệp và hậu quả của nó là một trong những chủ đề nghiên cứu chính trong các tổ chức. Trong kiểm toán, đạo đức đề cập đến các nguyên tắc chi phối hành vi của Kiểm toán viên. Mục đích của bài viết nhằm thảo luận về các nguyên tắc đạo đức và những hướng dẫn ứng xử của các kiểm toán viên ở Việt Nam khi họ thực hiện nhiệm vụ để đưa ra những đề xuất giúp kiểm toán viên tuân thủ tốt đạo đức nghề nghiệp.

Từ khóa: kế toán, kiểm toán, đạo đức nghề nghiệp, kiểm toán viên, đạo đức.

1. Đạo đức nghề nghiệp là gì?

Đạo đức nghề nghiệp đề cập đến các tiêu chuẩn được chấp nhận một cách chuyên nghiệp về hành vi, giá trị và nguyên tắc chỉ đạo của cá nhân và doanh nghiệp. Nó bao gồm các tiêu chuẩn cá nhân, tổ chức và công ty về hành vi mà các chuyên gia mong đợi. Các chuyên gia và những người làm việc trong các ngành nghề được thừa nhận có kiến thức và kỹ năng chuyên môn. Kiến thức này nên được quản lý như thế nào khi cung cấp dịch vụ cho công chúng có thể được coi là một vấn đề đạo đức và được gọi là đạo đức nghề nghiệp. Các chuyên gia có thể đưa ra phán đoán, áp dụng các kỹ năng của họ và đưa ra các quyết định sáng suốt trong các tình huống mà công chúng không thể thực hiện được vì họ chưa được đào tạo trong lĩnh vực đó.

Đạo đức nghề nghiệp là một bộ phận của đạo

đức con người. Các tổ chức nghề nghiệp thường thiết lập các quy tắc đạo đức nghề nghiệp để giúp hướng dẫn các thành viên thực hiện các chức năng công việc của họ theo các nguyên tắc đạo đức phù hợp và đúng đắn.

2. Mục tiêu của đạo đức nghề nghiệp kiểm toán

Kiểm toán là một quá trình kiểm tra và đánh giá quan trọng. Mục đích của kiểm toán là đảm bảo các báo cáo tài chính phản ánh chính xác tình hình tài chính thực sự của một tổ chức. Kiểm toán viên phải duy trì các tiêu chuẩn đạo đức cao để thực hiện công việc một cách hiệu quả và bảo vệ lợi ích công chúng.

4 mục tiêu chính của đạo đức nghề nghiệp trong kiểm toán, gồm:

- Đảm bảo tính độc lập của kiểm toán viên với

khách hàng - là điều quan trọng để bảo vệ lợi ích công chúng. Kiểm toán viên độc lập đưa ra ý kiến khách quan về báo cáo tài chính của tổ chức, giúp các nhà đầu tư và các bên liên quan khác đưa ra quyết định sáng suốt.

- Bảo vệ lợi ích công chúng - Kiểm toán viên đóng một vai trò quan trọng trong việc đảm bảo rằng các tổ chức công bố thông tin tài chính chính xác và đáng tin cậy. Thông tin này được sử dụng bởi các nhà đầu tư, chủ nợ và các bên liên quan khác để đưa ra quyết định đầu tư hoặc cho công ty vay tiền.

- Duy trì tính liêm chính của nghề nghiệp - là điều cần thiết để duy trì lòng tin của công chúng đối với hoạt động kiểm toán. Kiểm toán viên phải tuân thủ quy tắc đạo đức ứng xử nghiêm ngặt và duy trì các tiêu chuẩn cao về năng lực nghề nghiệp.

- Duy trì các tiêu chuẩn cao nhất về năng lực chuyên môn và sự thận trọng - cần thiết để bảo vệ công chúng khỏi công việc kiểm toán kém chất lượng.

Chính những mục tiêu này, đảm bảo rằng kiểm toán viên thực hiện công việc của họ một cách chính trực, độc lập và với tất cả khả năng của họ.

3. Tâm quan trọng và lợi ích của đạo đức nghề nghiệp kiểm toán

Kiểm toán viên chuyên nghiệp đóng một vai trò quan trọng trong việc xây dựng phúc lợi kinh tế của cộng đồng và đất nước của họ bằng thái độ, hành vi và các dịch vụ độc đáo của họ. Kiểm toán viên làm việc với tư cách là kiểm toán viên bên ngoài, kiểm toán viên nội bộ, chuyên gia tài chính, chuyên gia thuế và kế toán quản lý đều có những mục tiêu chung. Mục tiêu chung của họ là thực hiện các nhiệm vụ và trách nhiệm của mình và đạt được mức hiệu suất cao nhất theo các yêu cầu đạo đức để đáp ứng lợi ích công chúng và duy trì danh tiếng của nghề nghiệp kiểm toán. Để đạt được những mục tiêu này, họ phải thiết lập uy tín, tính chuyên nghiệp, chất lượng dịch vụ và sự tự tin. Hành động vì lợi ích công chúng liên quan đến việc quan tâm đến lợi ích hợp pháp của khách hàng, chính phủ, tổ chức tài chính, nhân viên, nhà đầu tư, cộng đồng

kinh doanh, và những người khác dựa trên tính khách quan và tính liêm chính của nghề nghiệp để hỗ trợ phẩm giá và hoạt động theo pháp luật. Tóm lại, người làm kiểm toán cần phải có một quy tắc đạo đức vì mọi người dựa vào họ và chuyên môn của họ. Các quy tắc đạo đức kiểm toán khá quan trọng. Chúng có thể cung cấp nền tảng của các quy tắc và các kỳ vọng mà Kiểm toán viên và các tổ chức nói chung phải tuân theo trong quá trình kiểm toán. Bộ quy tắc đạo đức đặt ra các tiêu chí tối thiểu cho hành vi của kiểm toán viên và những gì mà các công ty kiểm toán mong đợi về hành vi của kiểm toán viên.

Một số lợi ích chính khi tuân theo quy tắc đạo đức nghề nghiệp kiểm toán.

- *Thứ nhất*, nó giúp đảm bảo các cuộc kiểm toán được thực hiện một cách chuyên nghiệp và không thiên vị. Điều này sẽ giúp tạo niềm tin vào kết quả của các cuộc kiểm toán đó.

- *Thứ hai*, quy tắc đạo đức cung cấp hướng dẫn về cách giải quyết các tình huống khó khăn hoặc nhạy cảm có thể phát sinh trong quá trình kiểm toán. Điều này có thể giúp ngăn ngừa hiểu lầm hoặc xung đột giữa kiểm toán viên và khách hàng.

- *Thứ ba*, việc tuân theo quy tắc đạo đức nghề nghiệp kiểm toán có thể giúp xây dựng và duy trì lòng tin giữa kiểm toán viên và khách hàng. Sự tin tưởng này là cần thiết cho một mối quan hệ kiểm toán thành công.

4. Các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp theo quy định của Việt Nam

Có nhiều quy tắc đạo đức nghề nghiệp khác nhau trong kiểm toán, mỗi quy tắc có những yêu cầu cụ thể. Tuy nhiên, tất cả các quy tắc đạo đức nghề nghiệp trong kiểm toán đều có chung một số yếu tố. Tất cả các quy tắc đạo đức nghề nghiệp trong kiểm toán đều yêu cầu kiểm toán viên phải duy trì tính khách quan và độc lập trong công việc. Kiểm toán viên cũng phải trung thực và trung thực trong các giao dịch của họ với khách hàng và những người khác. Những yêu cầu này giúp đảm bảo rằng ý kiến của kiểm toán viên là không thiên vị và khách quan. Ngoài ra, tất cả các quy tắc đạo đức

nghề nghiệp trong kiểm toán đều yêu cầu kiểm toán viên phải thận trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình. Điều này có nghĩa là kiểm toán viên phải sử dụng các kỹ năng và kiến thức mà họ có được thông qua đào tạo và kinh nghiệm để thực hiện công việc của họ một cách siêng năng và chính xác. Cuối cùng, tất cả các quy tắc đạo đức nghề nghiệp trong kiểm toán đều yêu cầu kiểm toán viên phải duy trì tính bảo mật. Điều này có nghĩa là kiểm toán viên không được tiết lộ bất kỳ thông tin nào về khách hàng của họ hoặc công việc họ đã làm mà không có sự đồng ý của khách hàng, ngoại trừ yêu cầu của pháp luật.

Theo chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán Ban hành kèm theo Thông tư số 70/2015/TT-BTC ngày 08/5/2015 của Bộ Tài chính: “Kế toán viên, kiểm toán viên chuyên nghiệp phải tuân thủ các nguyên tắc đạo đức cơ bản sau:

- Tính chính trực: Phải thẳng thắn, trung thực trong tất cả các mối quan hệ chuyên môn và kinh doanh.

- Tính khách quan: Không cho phép sự thiên vị, xung đột lợi ích hoặc bất cứ ảnh hưởng không hợp lý nào chi phối các xét đoán chuyên môn và kinh doanh của mình.

- Năng lực chuyên môn và tính thận trọng: Thể hiện, duy trì sự hiểu biết và kỹ năng chuyên môn cần thiết nhằm đảm bảo khách hàng hoặc chủ doanh nghiệp được cung cấp dịch vụ chuyên môn có chất lượng dựa trên những kiến thức mới nhất về chuyên môn, pháp luật và kỹ thuật, đồng thời hành động một cách thận trọng và phù hợp với các chuẩn mực nghề nghiệp và kỹ thuật được áp dụng.

- Tính bảo mật: Phải bảo mật thông tin có được từ các mối quan hệ chuyên môn và kinh doanh, vì vậy, không được tiết lộ bất cứ thông tin nào cho bên thứ ba khi chưa được sự đồng ý của bên có thẩm quyền, trừ khi có quyền hoặc nghĩa vụ phải cung cấp thông tin theo yêu cầu của pháp luật hoặc cơ quan quản lý, hoặc tổ chức nghề nghiệp và cũng như không được sử dụng thông tin vì lợi ích cá nhân của kế toán viên, kiểm toán viên chuyên nghiệp hoặc của bên thứ ba.

- Tư cách nghề nghiệp: Phải tuân thủ pháp luật và các quy định có liên quan, tránh bất kỳ hành động nào làm giảm uy tín nghề nghiệp của mình”.

Ngoài ra, đối với dịch vụ kiểm toán và dịch vụ soát xét, kiểm toán viên phải đảm bảo Tính độc lập: “Tính độc lập bao gồm:

- Độc lập về tư tưởng: Là trạng thái tư tưởng cho phép đưa ra kết luận mà không bị tác động bởi những yếu tố có ảnh hưởng đến xét đoán chuyên môn, cho phép một cá nhân hành động một cách chính trực và vận dụng được tính khách quan cũng như thái độ hoài nghi nghề nghiệp của mình.

- Độc lập về hình thức: Là việc cần tránh các sự kiện và tình huống nghiêm trọng tới mức một bên thứ ba phù hợp và có đầy đủ thông tin sau khi đánh giá sự kiện và tình huống thực tế, kết luận tính chính trực, tính khách quan và thái độ hoài nghi nghề nghiệp của doanh nghiệp kiểm toán hoặc thành viên nhóm kiểm toán đã bị ảnh hưởng.”

Kiểm toán viên phải độc lập cả về tư tưởng và hình thức bên ngoài. Tính độc lập là điều cần thiết đối với vai trò của kiểm toán viên trong việc phục vụ lợi ích công chúng. Kiểm toán viên phải duy trì tính khách quan và không có xung đột lợi ích. Để duy trì tính độc lập, kiểm toán viên không được có bất kỳ lợi ích tài chính trực tiếp hoặc gián tiếp nào đối với đơn vị được kiểm toán. Kiểm toán viên cũng không nên nhận quà tặng hoặc ưu đãi có thể ảnh hưởng hoặc có vẻ ảnh hưởng đến xét đoán của họ. Kiểm toán viên cũng phải có năng lực và thận trọng khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

Bên cạnh đưa ra những nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp, Thông tư số 70/2015/TT-BTC cũng đề cập đến những nguy cơ: “Nguy cơ có thể phát sinh từ các mối quan hệ và tình huống khác nhau. Khi một mối quan hệ hoặc tình huống làm phát sinh nguy cơ, nguy cơ đó có thể ảnh hưởng, hoặc có thể được coi là ảnh hưởng tới việc tuân thủ các nguyên tắc đạo đức cơ bản của kế toán viên, kiểm toán viên chuyên nghiệp. Một tình huống hoặc mối quan hệ có thể làm phát sinh nhiều hơn một nguy cơ và một nguy cơ có thể gây ảnh hưởng tới việc tuân thủ nhiều hơn một nguyên tắc đạo đức

cơ bản. Các nguy cơ sẽ thuộc ít nhất một trong các loại sau đây:

- Nguy cơ do tư lợi: Nguy cơ khi lợi ích tài chính hoặc lợi ích khác gây ảnh hưởng tới xét đoán hay hành xử của kế toán viên, kiểm toán viên chuyên nghiệp;

- Nguy cơ tự kiểm tra: Nguy cơ khi một kế toán viên, kiểm toán viên chuyên nghiệp không đánh giá được một cách hợp lý kết quả xét đoán chuyên môn hay kết quả dịch vụ do chính họ hoặc do một cá nhân khác trong doanh nghiệp kế toán, kiểm toán hoặc trong doanh nghiệp, tổ chức nơi họ làm việc thực hiện trước đó, mà kế toán viên, kiểm toán viên chuyên nghiệp sẽ dựa vào đó để hình thành xét đoán khi thực hiện các hoạt động hiện tại hoặc cung cấp dịch vụ hiện tại của mình.

- Nguy cơ về sự bào chữa: Nguy cơ khi một kế toán viên, kiểm toán viên chuyên nghiệp tìm cách bênh vực khách hàng hoặc doanh nghiệp, tổ chức nơi mình làm việc tới mức làm ảnh hưởng tới tính khách quan của bản thân.

- Nguy cơ từ sự quen thuộc: Nguy cơ gây ra do quan hệ lâu dài hoặc thân thiết với khách hàng hoặc doanh nghiệp, tổ chức nơi mình làm việc, khiến kế toán viên, kiểm toán viên chuyên nghiệp dễ thông cảm cho quyền lợi hoặc dễ dàng chấp nhận cho việc làm của họ.

- Nguy cơ bị đe dọa: Nguy cơ kế toán viên, kiểm toán viên chuyên nghiệp bị ngăn cản hành xử một cách khách quan do các đe dọa có thực hoặc do cảm nhận thấy, bao gồm sức ép gây ảnh hưởng không hợp lý đến kế toán viên, kiểm toán viên chuyên nghiệp.

Khi tham gia một hợp đồng kiểm toán, kiểm toán viên cần xét đến những nguy cơ mà mình gặp phải, từ đó đưa ra hướng xử lý phù hợp nhằm đảm bảo tuân thủ đạo đức nghề nghiệp.

Như vậy về cơ bản, các quy định về đạo đức nghề nghiệp kiểm toán ở Việt Nam vẫn phù hợp với thông lệ quốc tế.

5. Một số giải pháp giúp Kiểm toán viên thực hiện tốt đạo đức nghề nghiệp

Mặc dù chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp có

nêu một số biện pháp xử lý khi kiểm toán viên gặp phải các nguy cơ ảnh hưởng việc tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, tuy nhiên, trong tương lai chúng ta vẫn cần có nhiều hướng để có thể giúp các kiểm toán viên bảo vệ danh tiếng và uy tín của nghề nghiệp kiểm toán.

Đạo đức nghề nghiệp là một trong những chủ đề quan trọng cần nghiên cứu trong khi còn ngồi trên ghế nhà trường cho đến khi đi làm thực tế và trở thành những kiểm toán viên chuyên nghiệp. Nếu các kiểm toán viên không được đào tạo bài bản và không liên tục thực hành đạo đức nghề nghiệp sẽ rất dễ dẫn đến những sai trái, gian lận làm suy đồi giá trị đạo đức, từ đó ảnh hưởng nghiêm trọng đến nghề nghiệp kiểm toán.

5.1. Góc độ trường đại học

Học phần Đạo đức nghề nghiệp kiểm toán nên được đưa vào giảng dạy, giúp các em sinh viên có nhận thức đầu tiên về tầm quan trọng của nghề nghiệp kiểm toán và sự đóng góp giá trị của đạo đức vào nhân cách các kiểm toán viên. Đây là bước đệm khá tốt để sinh viên có thể thực hành đạo đức nghề nghiệp ngay khi đi thực tập hoặc đi làm chính thức.

5.2. Góc độ công ty kiểm toán

- Lãnh đạo bằng đạo đức: điều này khiến mọi người hoạt động với cảm giác gắn bó, thân thuộc và thể hiện tốt hơn đạo đức nghề nghiệp trong công ty. Kết quả của đạo đức lãnh đạo của nhà quản lý là đạo đức của nhân viên được thực hiện cao mang lại hiệu lực và hiệu quả trong hoạt động của công ty. Bằng cách thể hiện các hành vi đạo đức phù hợp và cố gắng củng cố các giá trị đạo đức, các nhà quản lý của công ty kiểm toán có thể mở đường cho việc nâng cao hiệu quả hoạt động của nhân viên. Vì vậy, phong cách lãnh đạo công ty nên xem xét yếu tố đạo đức lãnh đạo. Một số yếu tố, bao gồm tính trung thực, tạo cảm giác tin cậy trong nhân viên, quan tâm thực sự đến phúc lợi và điều kiện sống của nhân viên, tuân thủ các giá trị trong quá trình ra quyết định, công bằng,...

- Xây dựng văn hóa công ty một phần dựa trên đạo đức nghề nghiệp và nó phải thấm nhuần vào

tổ chức. Dựa vào chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kiểm toán, công ty kiểm toán có thể biên soạn các tiêu chí đạo đức tại nơi làm việc một cách chi tiết hơn, phổ biến rộng rãi trong công ty ở những buổi họp hoặc dán lên bản thông báo thành những slogan hành động của kiểm toán viên. Ví dụ: không nhận quà đắt giá của khách hàng, thận trọng khi làm việc,...

- Bên cạnh đó, các doanh nghiệp kiểm toán cần đặc biệt chú trọng đến việc nâng cao kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp cho nhân viên để cải thiện các xét đoán nghề nghiệp, vì đạo đức nghề nghiệp có ảnh hưởng đến các xét đoán nghề nghiệp, đây là yếu tố quan trọng giúp phát hiện gian lận, sai sót trong quá trình kiểm toán của kiểm toán viên.

- Đặc biệt, đối với các công ty kiểm toán, kiểm toán viên sẽ được xếp theo cấp bậc, ví dụ trợ lý kiểm toán, kiểm toán viên, giám đốc kiểm toán,... Vị trí trợ lý kiểm toán là những người mới vào nghề kiểm toán, đôi khi họ sẽ là những người nghiên cứu kỹ đạo đức nghề nghiệp, còn những người đã làm lâu năm có thể quen với công việc và có thể sơ suất lúc nào đó lại quên ứng dụng đạo đức nghề nghiệp. Vì vậy, công ty kiểm toán cần thường xuyên tập huấn và nhắc nhở tất cả kiểm toán viên trong công ty.

5.3. Góc độ cơ quan nhà nước

- Áp lực kinh tế và cạnh tranh giành khách hàng trong cơ cấu cạnh tranh của thị trường có thể khiến yếu tố độc lập được coi là đương nhiên trong dịch vụ kiểm toán và làm suy yếu tính độc lập của kiểm toán viên trong một số trường hợp do kiểm toán viên luôn lo ngại về việc mất khách hàng. Nhà nước cần tạo lập môi trường kinh doanh bình đẳng, minh bạch giúp các công ty thể hiện đúng năng lực và uy tín của mình trên thương trường.

- Đưa ra những quy định bắt buộc về thực hành đạo đức nghề nghiệp, có thể yêu cầu phải có chứng chỉ thực hành về đạo đức nghề nghiệp.

- Đưa ra những mức xử phạt nặng hơn đối với những công ty kiểm toán và kiểm toán viên vi phạm đạo đức nghề nghiệp.

6. Kết luận

Có nhiều quan tâm về đạo đức nghề nghiệp mà kiểm toán viên phải xem xét khi thực hiện một cuộc kiểm toán. Điều quan trọng nhất là kiểm toán viên cần phải độc lập với đơn vị được kiểm toán. Điều này có nghĩa là kiểm toán viên không thể có bất kỳ lợi ích tài chính hoặc lợi ích nào khác trong đơn vị có thể làm sai lệch xét đoán của họ. Kiểm toán viên cũng cần phải duy trì tính bảo mật và tính khách quan tại mọi thời điểm. Điều này có nghĩa là không chia sẻ thông tin về cuộc kiểm toán với bất kỳ ai không được cho là có quyền truy cập và đánh giá báo cáo tài chính. Cuối cùng, kiểm toán viên phải luôn hành động vì lợi ích tốt nhất của khách hàng. Điều này có nghĩa là đặt nhu cầu của khách hàng lên hàng đầu và hành động theo cách sẽ bảo vệ lợi ích của họ. Ví dụ: nếu một kiểm toán viên không độc lập, kiểm toán viên có thể đặt câu hỏi xét đoán của kiểm toán viên về báo cáo tài chính của tổ chức. Điều này có thể dẫn đến việc các nhà đầu tư mất niềm tin vào tổ chức và giá cổ phiếu giảm xuống.

Tương tự, nếu kiểm toán viên không khách quan, có thể dẫn đến việc kiểm toán viên bỏ qua các thông tin quan trọng có thể có tác động tiêu cực đến tổ chức. Cuối cùng, nếu một kiểm toán viên không đủ năng lực, điều đó có thể dẫn đến việc kiểm toán viên mắc phải những sai lầm có thể gây tổn kém cho tổ chức. Nói chung, đạo đức đóng một vai trò nền tảng trong các quy trình kiểm toán dưới bất kỳ hình thức nào. Điểm mấu chốt là các kiểm toán viên phải luôn hành động một cách có đạo đức để duy trì sự tin tưởng của những người mà họ làm việc và để bảo vệ các tổ chức mà họ kiểm toán. Vì sự tồn tại của nghề nghiệp là một trong những nhu cầu thiết yếu của xã hội và kiểm toán viên có trách nhiệm xã hội nên họ phải tuân thủ các quy định về đạo đức nghề nghiệp. Vì vậy, cần phải quan tâm đến quá trình lựa chọn và phân công kiểm toán viên, xem xét giá trị và nguyên tắc đạo đức để có những kiểm toán viên dựa trên các quy tắc đạo đức nghề nghiệp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Bộ Tài chính (2015). *Thông tư số 70/2015/TT-BTC ngày 08/5/2015 ban hành chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán.*
2. Đỗ Thị Thanh Tâm (2017). Bàn về đạo đức của nghề Kiểm toán. Truy cập tại: <https://tapchicongthuong.vn/bai-viet/ban-ve-dao-duc-cua-nghe-kiem-toan-46534.htm>.
3. Randall Lester (2022). The Role of Ethics in Auditing. Available at: <https://www.b2bsustainable.com/the-role-of-ethics-in-auditing/>
4. Professional ethics in auditing. Available at: <https://www.iedunote.com/professional-ethics-in-auditing>.

Ngày nhận bài: 26/8/2022

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 16/9/2022

Ngày chấp nhận đăng bài: 12/10/2022

Thông tin tác giả:

ThS. NGUYỄN THỊ PHƯỚC

Giảng viên Khoa Kế toán - Kiểm toán, Trường Đại học Văn Lang

THE IMPORTANT ROLE OF PROFESSIONAL ETHICS FOR AUDITORS IN VIETNAM

● Master. **NGUYEN THI PHUOC**

Faculty of Accounting and Auditing, Van Lang University

ABSTRACT:

The basis of most auditing activities should be assessed in relationship with the behaviors and values of the auditors, so professional behavior and its consequences are one of the main research topics. For auditing, ethics refers to the principles that govern the behavior of auditors. This paper discusses the ethical principles and guidelines for the conduct of auditors in Vietnam when they perform their duties. The paper also makes recommendations to help auditors maintain good ethics.

Keywords: accounting, auditing, professional ethics, auditor, ethic.